

Chứng khoán Việt Nam

Thông tin thị trường chuyên sâu

Báo cáo ngày

Xu hướng thị trường:

Tăng điểm cục bộ

Thị trường tiếp tục giằng co trong phiên giao dịch ngày Thứ Ba, tuy đã có lúc tiệm cận mốc 1,812 trong phiên nhưng áp lực bán mạnh dần về phiên chiều đã khiến chỉ số thu hẹp biên độ tăng và chỉ còn đóng phiên với mức tăng 2.63 điểm. Dù vậy, đà tăng thiếu sự lan toả khi một VIC đóng vai trò nâng đỡ chỉ số, riêng cổ phiếu này đã đóng góp hơn 10 điểm vào mức biến động của VN-Index. Độ rộng nghiêng hẳn về chiều giảm với 225 mã đỏ và 93 mã xanh. Điểm tích cực là dòng tiền nước ngoài ghi nhận phiên mua ròng tiếp diễn, dù giá trị mua ròng còn khá khiêm tốn.

Kết thúc phiên giao dịch, chỉ số VN-Index tăng 2.63 điểm (+0.15%), đóng phiên ở 1,791.41 điểm; HNX-Index giảm 0.54 điểm (-0.19%), đạt 282.65 điểm. Thanh khoản tổng ba sàn đạt 22.8 nghìn tỷ đồng, tương ứng khoảng 939 triệu cổ phiếu được giao dịch. Khối ngoại vẫn duy trì mua ròng 280 tỷ đồng, nổi bật là các cổ phiếu VIC (+362 tỷ đồng), VIX (+175 tỷ đồng), HCM (+64 tỷ đồng). Ngược lại, các cổ phiếu bị bán ròng tiêu biểu là TCB (-99 tỷ đồng), STB (-49 tỷ đồng) và HPG (-48 tỷ đồng).

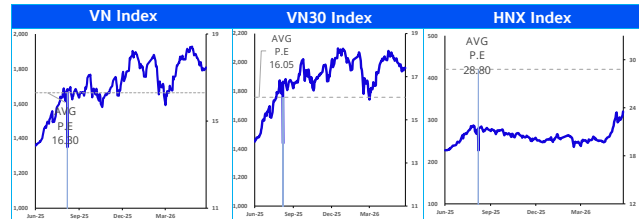
VIC (+2.80%), MCH (+1.50%), LPB (+1.43%) là ba mã cổ phiếu đóng góp nhiều nhất để nâng đỡ chỉ số VN-Index. Ở chiều ngược lại, HPG (-2.02%), GAS (-1.76%), BSR (-2.55%) là ba mã lấy đi nhiều điểm nhất của chỉ số.

Góc nhìn kỹ thuật: Thị trường tiếp tục duy trì đà tăng mạnh trong phiên sáng và có thời điểm vượt ngưỡng 1,800 điểm. Tuy nhiên, khi VN-Index tiến sâu vào vùng kháng cự 1,790-1,810 điểm, áp lực chốt lời gia tăng khiến chỉ số thu hẹp đà tăng và rung lắc mạnh quanh mốc 1,800 điểm. Theo chúng tôi, diễn biến này chưa phải là tín hiệu tiêu cực. Việc thị trường rung lắc và hấp thụ lực bán tại vùng kháng cự là cần thiết để hạ nhiệt tâm lý hưng phấn và củng cố nền giá cho nhịp tăng tiếp theo. Nếu VN-Index vượt dứt khoát vùng 1,800-1,810 điểm với thanh khoản tiếp tục cải thiện, xu hướng tăng có thể được củng cố và mở ra dự địa hướng tới các vùng điểm cao hơn.

Ở trường hợp tích cực trung hạn: Trong kịch bản lạc quan, triển vọng lạm phát bớt căng thẳng hơn sẽ tạo dư địa cho chính sách tiền tệ linh hoạt hơn, hỗ trợ mặt bằng định giá thị trường. Các doanh nghiệp duy trì tăng trưởng lợi nhuận tốt, đang giao dịch ở mức định giá phù hợp dù lãi suất nội địa vẫn neo cao, có thể là cơ hội đầu tư tốt cho mục tiêu trung - dài hạn. Với kịch bản này, VN-Index được kỳ vọng hướng tới vùng 2,000 - 2,100 điểm trong nửa cuối năm 2026. Tuy vậy, các phiên phục hồi trong tuần còn lại của tháng 7 phải cho thấy lực cầu bắt đáy mạnh mẽ.

Ở trường hợp cơ sở trung hạn: Ngược lại, nếu áp lực bán ròng từ khối ngoại tiếp tục kéo dài, đồng thời lãi suất nội địa tiếp tục tăng khiến thanh khoản thị trường suy giảm, VN-Index có thể thiếu vắng dòng tiền mới mang tính tích cực và nhiều khả năng sẽ đi ngang tích lũy trong biên độ 1,750 - 1,850 điểm trong nửa cuối năm 2026. Nhóm VIC, VHM suy yếu có thể khiến VN-Index quay trở lại test cận dưới của biên sideways trước đó quanh mức 1,580 - 1,600 điểm. Bên cạnh đó, căng thẳng địa chính trị Iran - Mỹ tái leo thang cùng khả năng Fed duy trì lãi suất cao có thể là những yếu tố bên ngoài góp phần củng cố kịch bản tiêu cực này, tạo áp lực lên tỷ giá và dòng vốn ngoại vào các thị trường mới nổi như Việt Nam.

Chiến lược: Nhà đầu tư có thể tận dụng các nhịp điều chỉnh của thị trường để giải ngân từng phần, đồng thời duy trì tỷ trọng tiền mặt hợp lý nhằm quản trị rủi ro và sẵn sàng gia tăng vị thế khi xu hướng thị trường xác nhận hồi phục. Nhà đầu tư nên hạn chế sử dụng đòn bẩy (margin) để bắt đáy khi thị trường có thể hình thành đáy thứ hai. Ngoài ra, các phiên hồi kỹ thuật sẽ là cơ hội để nhà đầu tư cơ cấu lại danh mục với các doanh nghiệp kinh doanh không đúng như kỳ vọng.



Các chỉ số chính trên thị trường chứng khoán Việt Nam (tỷ đồng)

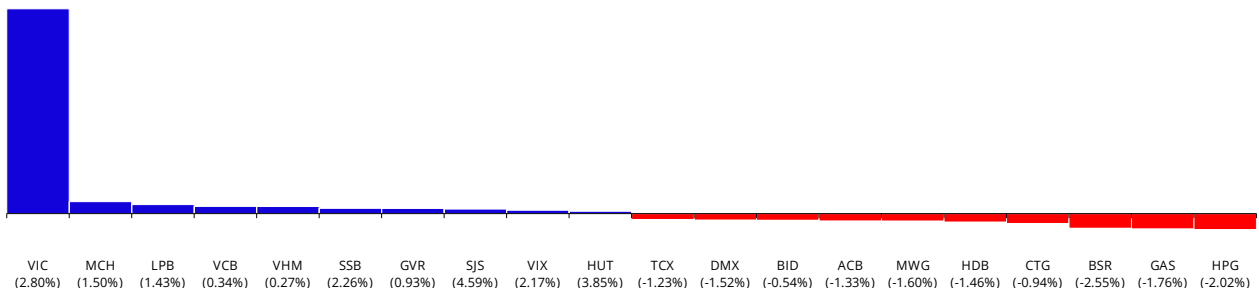
Index	Giá	%ID	%1M	%1Yr.	PER	PBR	Vốn hóa
VN-Index	1,791	0.1	6.2	11.0	13.6	2.0	8,600,981
VN30 Index	1,936	-0.3	5.8	8.6	11.4	2.0	6,479,979
VN Midcap	1,965	-0.4	6.5	-18.8	12.6	1.2	1,362,037
VN Smallcap	1,266	-0.5	3.8	-18.7	11.6	0.8	302,617
HNX Index	283	-0.2	3.5	6.0	18.2	1.6	418,490
UpCom	127	-0.8	0.7	16.8	13.4	1.8	656,784

Nhóm ngành (tỷ đồng)							
Nhóm ngành	%ID	%1M	%YTD	%1 YR.	PER	PBR	Vốn hóa
Bán lẻ	-1.5	86.5	46.2	1.7	17.7	4.0	253,157
Bảo hiểm	-1.6	6.8	7.1	1.0	14.1	1.7	59,514
Bất động sản	1.8	2.4	14.4	1.9	34.3	3.6	2,657,771
CNTT	-0.9	7.8	-25.3	0.7	12.8	2.7	133,200
Dầu khí	-1.3	11.1	5.1	1.1	24.5	2.5	65,460
Dịch vụ tài chính	-0.4	6.0	0.4	1.4	15.8	1.8	425,998
Tiện ích	-1.4	13.1	5.4	1.1	14.3	2.0	341,336
Du lịch và Giải trí	-0.5	0.7	-17.7	0.9	27.4	4.2	310,427
Hàng & DV CN	-0.9	8.2	-3.4	0.9	12.5	1.5	162,775
Hàng CN & Gia dụng	0.1	16.0	-27.1	0.8	8.0	1.2	42,224
Hóa chất	0.5	14.4	9.0	0.9	15.7	1.7	208,781
Ngân hàng	9.0	6.2	-0.7	0.9	9.2	1.5	2,589,061
Ô tô và phụ tùng	-1.0	6.3	-9.8	0.8	3.3	0.8	14,363
Tài nguyên Cơ bản	-1.8	1.1	-8.2	0.9	13.1	1.3	225,359
Thẩm mỹ & Đồ uống	2.5	4.5	-9.6	1.4	18.0	3.1	621,790
Truyền thông	-1.2	3.9	-24.1	0.6	20.9	0.8	2,038
Xây dựng và Vật liệu	-0.6	4.6	-11.8	0.8	10.6	1.2	127,535
Y tế	-0.1	3.0	-10.1	0.9	17.1	1.9	36,286

Tiền tệ và hàng hóa							
	Tỷ giá	%1D	%1W	%1M	%3M	%YTD	%1Yr.
Dollar index	99	0.1	-0.6	-2.4	-0.2	0.8	0.6
USD/JPY	159	0.2	-0.1	-2.6	0.3	1.8	7.9
USD/CNY	7	0.0	-0.3	-0.6	-0.9	-3.8	-6.0
KRW/USD	1,385	0.1	-1.8	-5.6	-8.7	-3.8	-0.4
EUR/USD	1	0.0	-0.7	-2.5	-0.1	0.7	-0.4
USD/VND	26,122	-0.2	-0.2	-0.7	-0.9	-0.7	-0.7
Dầu Thô	84	-0.6	-0.6	-5.4	-12.6	47.1	30.4
Xăng	329	0.5	-0.4	-3.2	-4.8	92.8	53.0
Khí đốt	3	-1.1	-0.9	-4.1	-5.3	-25.3	2.1
Coal	132	0.0	1.7	0.7	-0.4	22.3	18.1
Vàng	4,628	-0.5	6.8	13.5	1.3	7.1	37.5
Thép cuộn TQ	3,337	0.4	2.1	1.6	-3.5	2.0	-3.3

Nguồn: Bloomberg

Đóng góp vào VN Index



[Analyst]

Nhi Nguyen

(84-28) 6299 - 8000

nhi.ntt@shinhan.com

Theo dõi Zalo của SSV

để cập nhật báo cáo mới nhất



Quét mã QR hoặc click để theo dõi

Điểm tin thị trường

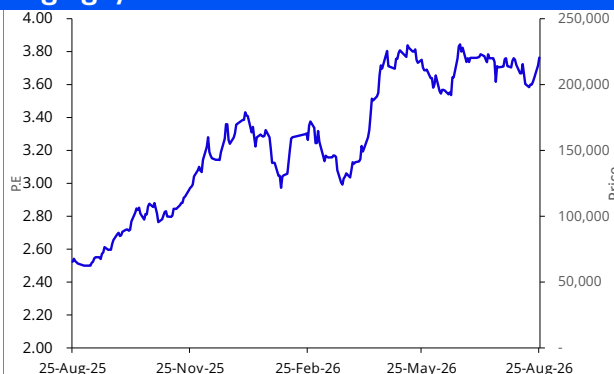
Tin tức nổi bật

- 1. HPG – Nguyên vật liệu:** Khối ngoại mua ròng phiên thứ hai liên tiếp vào ngày 24/8. Trong đó, cổ phiếu HPG dẫn đầu danh sách với giá trị mua ròng đạt 106.35 tỷ đồng, giúp thị giá tăng 2.53%.
- 2. VCB – Ngân hàng:** Vietcombank triển khai gói tín dụng 20.000 tỷ đồng cho vay mua nhà với lãi suất giảm 1%/năm. Chương trình áp dụng thời hạn vay tối đa 35 năm tại các dự án đã có giấy chứng nhận đến hết ngày 31/3/2027.
- 3. CII – Xây dựng:** Nhóm CII đề xuất đầu tư 20.000 tỷ đồng xây dựng tuyến đường ven biển dài 34km theo hình thức BT. Nhà đầu tư dự kiến nhận thanh toán bằng quỹ đất 500ha tại Lâm Đồng để hoàn vốn cho dự án.
- 4. TCB – Ngân hàng:** Techcombank dự kiến phát hành hơn 3,54 tỷ cổ phiếu trả cổ tức tỷ lệ 50% và gần 30 triệu cổ phiếu ESOP. Sau đợt phát hành dự kiến trong quý IV/2026, vốn điều lệ ngân hàng sẽ tăng lên gần 106,600 tỷ đồng.
- 5. EVF – Dịch vụ tài chính:** Đại hội đồng cổ đông bất thường ngày 21/8/2026 của EVF đã thông qua phương án nâng trần sở hữu nước ngoài lên 50%. Công ty cũng dự kiến chào bán riêng lẻ 85 triệu cổ phiếu để tăng vốn điều lệ lên 8,455 tỷ đồng.
- 6. SSI – Dịch vụ tài chính:** Ngày 25/8, ba doanh nghiệp gồm PIA, SSI và QNS bắt đầu giao dịch cổ phiếu số lượng lớn. Cụ thể, lãnh đạo tại SSI và QNS đăng ký mua lần lượt 5 triệu và 1 triệu cổ phiếu, trong khi PIA đăng ký bán 390 nghìn cổ phiếu.
- 7. HPG – Nguyên vật liệu:** Shinhan dự báo doanh thu Hòa Phát năm 2026 đạt 210.187 tỷ đồng nhờ sản lượng thép cuộn cán nóng tăng mạnh. Lợi nhuận sau thuế dự kiến đạt 24.137 tỷ đồng với động lực chính từ công suất nhà máy Dung Quất 2.
- 8. KDC – Thực phẩm và đồ uống:** Quỹ ngoại Star Pacifica đã bán 250,000 cổ phiếu KDC vào ngày 14/8/2026. Giao dịch này khiến tỷ lệ sở hữu của quỹ giảm xuống còn 4.9487% và chính thức rời ghế cổ đông lớn tại Kido.
- 9. HAH – Vận tải:** Xếp dỡ Hải An góp thêm 121 tỷ đồng vào Hải An Green Shipping Lines để mua tàu container Buxmelody trị giá 755 tỷ đồng. Khoản đầu tư này dự kiến thực hiện trong năm 2026 nhằm nâng tỷ lệ sở hữu lên 40%.

Cổ phiếu nổi bật trong ngày

▶ Tập đoàn Vingroup - VIC

VIC – Bất động sản: Bắc Ninh đã giao 112.4 ha đất cho Vingroup để thực hiện dự án Khu đô thị mới phía Tây Bắc thành phố Bắc Ninh. Dự án có tổng mức đầu tư 40,125 tỷ đồng với quy mô dân số 33,000 người.



Xu hướng dòng tiền

Luân chuyển dòng tiền giữa các nhóm ngành (tỷ đồng)							
STT	Nhóm ngành	% Thay đổi thanh khoản trung bình 1 tuần	8/24/2026	8/25/2026	TB 1 tuần	Xu hướng 10 phiên	
1	Hàng cá nhân & Gia dụng	210.0	74	1,050	339		
2	Bất động sản	51.2	2,950	4,115	2,722		
3	Dịch vụ tài chính	42.8	2,459	2,731	1,912		
4	Xây dựng và Vật liệu	30.0	535	549	422		
5	Du lịch và Giải trí	22.4	192	233	191		
6	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	20.1	363	303	253		
7	Tài nguyên Cơ bản	19.2	769	698	585		
8	Hóa chất	18.9	434	405	341		
9	Bảo hiểm	17.7	75	47	40		
10	Ngân hàng	14.2	3,666	3,708	3,248		
11	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	9.6	945	1,052	960		
12	Y tế	9.4	54	44	41		
13	Thực phẩm và đồ uống	6.0	837	998	941		
14	Công nghệ Thông tin	4.2	340	343	329		
15	Truyền thông	1.2	8	4	4		
16	Dầu khí	-3.6	929	603	625		
17	Ô tô và phụ tùng	-4.4	45	27	28		

Top 5 cổ phiếu có giá trị giao dịch đột biến 1 tuần									
Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% Thay đổi				Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa price	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi GTGD	GTGD (tỷ đồng)	Xu hướng
VIC	VinGroup	Bất động sản	220,500	2.8	10.3	30.0	163	2,289.8	
PNJ	Vàng Phú Nhuận	Hàng cá nhân & Gia dụng	42,650	0.0	21.7	-33.4	582	971.4	
VIX	Chứng khoán VIX	Dịch vụ tài chính	14,100	2.2	12.6	-22.1	95	1,032.3	
VHM	Vinhomes	Bất động sản	73,600	0.3	6.4	23.3	103	687.1	
VCI	Chứng khoán Vietcap	Dịch vụ tài chính	22,400	1.4	5.9	-12.5	89	391.2	

Top 5 cổ phiếu có khối lượng giao dịch đột biến 1 tuần									
Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% Thay đổi				Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa price	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi KLGD	KL giao dịch (x1000)	Xu hướng
PNJ	Vàng Phú Nhuận	Hàng cá nhân & Gia dụng	42,650	0.0	21.7	-34.0	496.0	22381.90	
DBC	Tập đoàn DABACO	Thực phẩm và đồ uống	17,700	6.6	10.3	-26.7	648.8	8747.30	
VCG	VINACONEX	Xây dựng và Vật liệu	16,150	0.0	2.2	-22.8	233.4	5680.70	
TCM	Đệt may Thành Công	Hàng cá nhân & Gia dụng	17,700	6.9	8.6	-30.1	424.2	3726.10	
KOS	Công ty KOSY	Bất động sản	34,200	0.3	-2.3	-11.3	242.8	1006.00	

Top mua bán ròng của khối ngoại trong ngày (tỷ đồng)				Giao dịch của khối ngoại (tỷ đồng)			
Top bán ròng		Top mua ròng		Ngày	Mua	Bán	Mua-Bán ròng
(99.11)	TCB	VIC	361.93	8/25/2026	2,207.7	1,927.8	279.9
(50.01)	STB	VIX	174.90	8/24/2026	1,785.3	1,609.0	176.3
(48.40)	HPG	HCM	64.16	8/21/2026	2,185.8	2,146.3	39.6
(45.36)	CTG	SHB	50.70	8/20/2026	1,069.5	1,686.6	-617.0
(38.25)	DCM	VHM	43.88	8/19/2026	1,092.1	1,803.6	-711.5
(37.48)	PNJ	MCH	30.32	8/18/2026	1,179.8	1,948.1	-768.3
(36.52)	ACB	BAF	25.3	8/17/2026	1,313.0	1,915.6	-602.6
(31.14)	POW	SSI	24.6	8/14/2026	2,094.7	2,972.9	-878.1
(29.02)	GEE	VNM	16	8/13/2026	2,275.5	2,848.7	-573.3
(25.23)	BSR	TCH	16	8/12/2026	1,650.2	1,335.8	314.4
				8/11/2026	1,265.6	2,035.0	-769.4
				8/10/2026	1,794.6	2,074.5	-279.9
				8/7/2026	2,221.6	2,297.7	-76.1
				8/6/2026	1,634.0	1,754.0	-119.9
				8/5/2026	3,144.0	2,645.8	498.3
				8/4/2026	2,766.3	1,875.0	891.3

Nguồn: Flnpro

Chứng chỉ quỹ ETF

Thống kê giao dịch chứng chỉ quỹ ETF nội địa										
Stt	Tên quỹ	Mã chứng chỉ quỹ	Giá (VND)	%1D	%1M	YTD	KLGD	GTGD (tỷ đồng)	Thanh khoản 10 phiên	
1	DCVFMVN30 ETF Fund	E1VFN30	34,940	0.3%	5.9%	-3.2%	247,200	8.6		
2	SSIAM VNX50 ETF	FUESSV50	28,910	0.9%	2.9%	1.7%	4,500	0.1		
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	FUESSVFL	28,880	-0.3%	7.2%	-4.9%	13,700	0.4		
4	DCVFMVN Diamond ETF	FUEVFNVD	34,510	-0.1%	8.8%	-9.9%	234,400	8.1		
5	VinaCapital VN100 ETF	FUEVN100	25,650	0.3%	3.2%	0.5%	35,400	0.9		
6	VinaCapital VN100 ETF	FUESSV30	24,690	0.8%	2.3%	-3.1%	17,800	0.4		
7	MAFN VN30 ETF	FUEMAV30	24,000	0.4%	4.8%	-3.3%	1,500	0.0		
8	IPAAM VN100 ETF	FUEIP100	12,530	-6.0%	-0.7%	0.6%	100	0.0		
9	KIM Growth VN30 ETF	FUEKIV30	13,370	0.7%	7.0%	-2.9%	20,200	0.3		
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	FUEDCMID	12,310	-1.1%	8.5%	-16.9%	2,800	0.0		
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	FUEKIVFS	17,440	0.0%	2.0%	-0.7%	0	n.a		
12	MAFM VNDIAMOND ETF	FUEMAVND	14,760	0.5%	3.4%	-9.5%	600	0.0		
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FUEFCV50	14,800	0.3%	1.9%	2.8%	1,300	0.0		
14	KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	FUEKIVND	12,610	n.a	9.6%	-12.3%	5,000	0.1		
15	Bao Viet Fund VN Diamond	FUEBFVND	n.a	n.a	0.7%	0.7%	0	n.a		
16	An Bình Fund VN Diamond	FUEABVND	10,200	0.0%	-3.8%	-5.6%	0	n.a		

Tỷ suất lợi nhuận của các ETF và VNINDEX



Thống kê chứng chỉ quỹ ETF nội địa														
Stt	Tên quỹ	Công ty quản lý	Ngày thành lập	Mô phỏng chỉ số	Tài sản (triệu USD)	Dòng vốn ròng 1M (triệu USD)	Dòng vốn ròng 3M (triệu USD)	Tỷ suất lợi nhuận 1Y (%)	Độ lệch chuẩn 1Y (%)	Beta	Lợi suất cổ tức (%)	PB (x)	PE (x)	Tỷ trọng top 10 cổ phiếu (%)
1	DCVFMVN30 ETF Fund	DCVFM	8/14/2014	VN30TR	2	65,720	53,697	10.0	21.3	0.9	2.22	2.0	10.9	61.7
2	SSIAM VNX50 ETF	SSIAM	12/15/2014	VNX50IX	203,717	51,748	51,748	7.0	26.9	0.8	1.64	1.8	13.7	52.3
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	SSIAM	2/24/2020	VNFL	589,431	50,364	42,106	-12.2	27.1	1.0	2.01	1.3	8.1	87.4
4	DCVFMVN Diamond ETF	DCVFM	5/12/2020	VND	11,281,855	103,569	118,368	-8.3	24.8	0.9	2.63	1.6	8.6	84.2
5	VinaCapital VN100 ETF	Vinacapital	6/16/2020	VN100	661,487	-	-	5.1	21.8	0.8	2.22	1.7	10.2	51.1
6	VinaCapital VN100 ETF	SSIAM	7/27/2020	VN30	253,957	9,555	14,323	8.8	24.9	0.7	2.29	2.0	11.0	62.9
7	MAFN VN30 ETF	MAFM	12/8/2020	VN30	536,186	(94,897)	(98,095)	10.7	24.2	1.0	1.88	2.0	11.3	70.2
8	IPAAM VN100 ETF	I.P.A	10/12/2021	VN100	66,318	-	-	8.5	52.7	1.0	1.61	1.8	11.6	52.1
9	KIM Growth VN30 ETF	KIM	1/6/2022	VN30TR	2,420,908	(53,680)	(116,692)	10.8	26.7	1.0	1.73	1.8	11.7	58.9
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	DCVFM	9/29/2022	VN70	285,229	1,184	(18,609)	-18.5	29.7	0.8	1.66	1.2	10.6	37.1
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	KIM	11/3/2022	VNFS	235,617	(3,445)	(25,060)	-8.8	29.6	0.9	1.97	1.4	8.8	71.1
12	MAFM VNDIAMOND ETF	MAFM	3/2/2023	VND	197,528	(24,572)	(78,253)	-8.2	27.1	0.9	2.27	1.8	9.8	87.6
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FPTF	5/25/2023	VNX50IX	n.a	-	-	-3.9	40.4	0.6	n.a	n.a	n.a	n.a
14	KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	KIMF	4/24/2024	VND	70,898	n.a	n.a	-11.6	27.5	1.0	1.94	2.0	12.8	81.7
15	Bao Viet Fund VN Diamond	BVF	n.a	VND	n.a	n.a	n.a	0.7	0.6	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a
16	An Bình Fund VN Diamond	ABF	8/16/2024	VND	n.a	n.a	n.a	-15.7	24.2	0.6	n.a	n.a	n.a	n.a

Nguồn: Bloomberg



SEOUL

Shinhan Securities Corp.
Shinhan Investment Tower
70, Youido-dong, Yongsungpo-gu,
Seoul, Korea 150-712
Tel : (82-2) 3772-2700, 2702
Fax : (82-2) 6671-7573

NEW YORK

Shinhan Investment America Inc.
1325 Avenue of the Americas Suite 702,
New York, NY 10019
Tel : (1-212) 397-4000
Fax : (1-212) 397-0032

HONG KONG

Shinhan Investment Asia Ltd.
Unit 7705 A, Level 77
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon, Hong Kong
Tel : (852) 3713-5333
Fax : (852) 3713-5300

INDONESIA

PT Shinhan Sekuritas Indonesia
30th Floor, IFC 2, Jl. Jend. Sudirman Kav.
22-23, Jakarta, Indonesia
Tel : (62-21) 5140-1133
Fax : (62-21) 5140-1599

SHANGHAI

Shinhan Investment Corp.
Shanghai Representative Office
Room 104, Huaneng Union Mansion No.958,
Luijiazui Ring Road, PuDong, Shanghai, China
Tel : (86-21) 6888-9135/6
Fax : (86-21) 6888-9139

HO CHI MINH

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
18th Floor, The Mett Tower, 15 Tran Bach Dang Street, Thu Thiem
Ward, Thu Duc City, Ho Chi Minh City, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000
Fax : (84-8) 6299-4232

HA NOI

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
Hanoi Branch
2nd Floor, Leadvisors Building, No. 41A Ly Thai To, Ly Thai To Ward,
Hoan Kiem District, Hanoi, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000



Thông báo tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lý nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiện và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chép, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Bản quyền © 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chép, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.